**KHOA HỌC Tiết 27**

**CHỦ ĐỀ 2: NĂNG LƯỢNG**

**BÀI 13: Sự Truyền Nhiệt Và Vật Dẫn Nhiệt (*Tiết 2)***

**Thời gian thực hiện: Thứ Hai, ngày 9 /12/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

**1. Năng lực đặc thù**

– Vận dụng được kiến thức nhiệt truyền từ vật nóng hơn sang vật lạnh hơn để giải thích, đưa ra cách làm vật nóng lên hay lạnh đi trong tình huống đơn giản.

– Đề xuất được cách làm thí nghiệm để tìm hiểu tính dẫn nhiệt của vật (dẫn nhiệt tốt hay dẫn nhiệt kém).

– Vận dụng được kiến thức về vật dẫn nhiệt tốt hoặc kém để giải thích một số hiện tượng tự nhiên; để giải quyết một số vấn đề đơn giản trong cuộc sống.

**2. Năng lực chung:**

* Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động trong việc tìm hiểu.
* Năng lực giao tiếp và hợp tác: Xác định được nhiệm vụ của nhóm và trách nhiệm, hoạt động của bản thân trong nhóm.

**3. Phẩm chất:**

* Nhân ái: Thể hiện được sự yêu quý bạn bè trong quá trình thảo luận nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Đối với giáo viên**

Các hình trong bài 13 SGK; các vật dụng: một cốc nước nóng, một thìa bằng kim loại và một thìa gỗ có kích thước và hình dạng gần như nhau, hai chai thuỷ tinh 330 ml, một số khăn giấy hoặc vải, băng dính.

1. **Đối với học sinh**

SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **4p**  **12p**  **13p**  **5p** | **1. Mở đầu**  **a. Mục tiêu:**Tạo hứng thú và ôn lại các kiến thức về vật dẫn nhiệt tốt và vật dần nhiệt kém.  **b. Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu HS : Hãy kể tên một số vật dẫn nhiệt tốt, một số vật dẫn nhiệt kém mà em biết.  - GV nhận xét và dẫn vào tiết 2 của bài học  **2. Hoạt động 1: Cùng thảo luận**  **a. Mục tiêu:**HS vận dụng kiến thức về sự truyền nhiệt, vật dẫn nhiệt tốt và vật dẫn nhiệt kém để giải thích một số tình huống thực tế trong đời sống.  **b. Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu HS quan sát hình 6 SGK theo nhóm để trả lời các câu hỏi sau :  +Vì sao vào ban ngày, những lúc có mặt trời, cát ở bãi biển có khi trở nên rất nóng và ta nên mang giày, dép để tránh bị bỏng chân ?  - GV nhận xét kết hợp lồng ghép giáo dục kỹ năng sống cho HS : Chúng ta phải cẩn thận khi tiếp xúc gần với các nguồn nhiệt đang nóng, cần có biện pháp an toàn khi tiếp xúc để tránh gây nguy hiểm cho bản thân. Ví dụ: Dùng đĩa để kê lót khi bê bát canh nóng hay cốc nước nóng; đi giày, dép khi phải đi bộ trên mặt đường nhựa vào lúc trời nắng nóng; dùng miếng vải dầy để nhấc nồi khi đun nấu,…  \* Kết luận : Dựa vào tính dẫn nhiệt tốt hoặc kém của các vật liệu, con người đã ứng dụng để chế tạo các dụng cụ, đồ dùng hữu ích, phục vụ đời sống hàng ngày.  **3. Hoạt động 2: Cùng sáng tạo “ cùng làm bình giữ nhiệt”**  **a. Mục tiêu:**HS vận dụng kiến thức đã học về sự truyền nhiệt và vật dẫn nhiệt để làm bình giữ nhiệt.  **b. Cách tiến hành:**  - Chia lớp thành các nhóm 6, yêu cầu HS chuẩn bị các vật mình chuẩn bị: 2 chia thủy tinh 330 ml, khăn giấy hoặc vải.  - Hướng dẫn HS làm bình giữ nhiệt theo các bước sau:  + Chai 1 giữ nguyên.  + Lấy giấy hoặc vải bọc kín chai thứ hai. Sau đó dùng băng dính dán bao xung quanh.  + Rót nước ấm vào cả hai chai và đậy kín nắp lại. Để 15 phút sau so sánh nhiệt độ ở hai chai.  - Nêu các câu hỏi cho các nhóm trả lời :  +Nhiệt độ nước trong hai chai có khác nhau không? Vì sao ?  +Những vật liệu nào dẫn nhiệt kém ?  - GV nhận xét và kết luận : Con người đã ứng dụng tính dẫn nhiệt tốt hoặc kém của các vật liệu để chế tạo bình giữ nhiệt, dụng cụ làm bếp,…  **4. Hoạt động tiếp nối sau bài học :**  - Yêu cầu HS về nhà xem lại các bài học (từ bài 8 đến bài 13), điều tra về tình trạng ô nhiễm tiếng ồn ở địa phương em để chuẩn bị cho tiết ôn tập chủ đề năng lượng. | - HS thi nhau kể trước lớp.  - Các nhóm thảo luận và cử đại diện trình bày trước lớp.  - Đại diện các nhóm nêu kết quả và nhận xét cho nhau.  - Chia nhóm 6, bày các vật liệu lên bàn và kiểm tra.  - Các nhóm thực hiện theo hướng dẫn của GV.  - Nhận xét về nhiệt độ hai chai theo gợi ý của GV.  - Đại diện các nhóm nêu kết quả và nhận xét cho nhau.  - Đọc nội dung Em đã học được: Con người đã ứng dụng tính dẫn nhiệt tốt hoặc kém của các vật liệu để chế tạo dụng cụ làm bếp, bình giữ nhiệt, trang phục giữ ấm,… |

**IVĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................